

TUẦN 8:**Tiết 29****MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM TRONG VĂN BẢN TỰ SỰ**

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc đoạn trích và trả lời câu hỏi SGK/72,73 HS đọc ghi nhớ * Ghi: sgk/74	I. Sự kết hợp các yếu tố kể, tả và biểu lộ tình cảm trong văn bản tự sự. 1. Ví dụ: (Sgk/tr72, 73) - Ba yếu tố này đan xen vào nhau một cách hài hoà, tạo nên mạch văn nhất quán. - Yếu tố miêu tả và biểu cảm giúp câu chuyện sinh động, sâu sắc hơn. 2. Ghi nhớ: (sgk/74)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học HS đọc bài tập SGK/74	II. Luyện tập BT 1: Đoạn văn trong “ Tôi đi học” Sau một hồi trống -> rộn ràng trong các lớp. “ Lão Hạc” - Chao ôi! Đối với Và lão cứ xa tôi dần. BT 2: Viết đoạn văn: Gợi ý về nhà làm: a. Yêu cầu: Kể lại giây phút đầu tiên gặp lại bà (bà nội hoặc bà ngoại) b. Cách làm : - Không gian : từ xa đến gần (vóc người, dáng đi, mái tóc, gương mặt, nụ cười, quần áo) - Hành động: lời nói, cử chỉ, ngôn ngữ.

Dặn dò: Học thuộc ghi nhớ

Chuẩn bị: Luyện tập viết đoạn văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm

LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc đoạn trích (SGK/49) - Đọc và trả lời câu hỏi trong SGK/83,84	I. Từ sự việc và nhân vật đến đoạn văn tự sự có yếu tố miêu tả và biểu cảm a. Những yếu tố cần thiết để xây dựng đoạn văn tự sự: sự việc, nhân vật chính. b. 5 bước xây dựng đoạn văn tự sự *Bước 1: Lựa chọn các sự việc chính *Bước 2: Lựa chọn ngôi kể *Bước 3: Xác định thứ tự kể *Bước 4: Xác định liều lượng các yếu tố miêu tả, biểu cảm để dùng viết đoạn văn tự sự *Bước 5: Viết thành đoạn văn (Hs tự viết)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học HS đọc các bài tập trong SGK trang 84 và trả lời câu hỏi.	II. Luyện tập. Bài 1 (Sgk/tr84) “Tôi đang ngồi nghĩ ngợi vẩn vơ về những người hàng xóm đang sống quanh tôi, trong đó có lão Hạc. Lão sống âm thầm trong túng quần và trong cả sự chờ đợi vô vọng của đứa con trai duy nhất đã đi xa. Bỗng lão Hạc bước vào. Bài tập 2: <i>Cười như mếu, mắt lão ầng ậng nước, mặt lão đột nhiên co rúm lại, những vết nhăn xô lại, cái đầu lão ngoẹo về một bên, cái miệng móm mém mếu như con nít. Lão khóc hu hu</i> -> Các yếu tố miêu tả, biểu cảm đã khắc sâu vào lòng người đọc một lão Hạc khôn khổ về hình dáng bên ngoài và đặc biệt là thể hiện được rất sinh động sự đau đớn về tinh thần.

Dặn dò: Học ghi nhớ.

Chuẩn bị bài: Lập dàn ý cho bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm

LẬP DÀN Ý CHO BÀI VĂN TỰ SỰ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc văn bản “Món quà sinh nhật” Trả lời câu hỏi trong SGK/92,93,94 HS đọc ghi nhớ * Ghi: sgk/95	I. Dàn ý của bài văn tự sự: 1. Tìm hiểu dàn ý của bài văn tự sự: - Sự việc trong văn tự sự. - Bố cục bài văn tự sự: gồm 3 phần - Vai trò của các yếu tố miêu tả, biểu cảm trong bài văn tự sự. - Dàn ý gồm có 3 phần, chủ yếu vẫn là dàn ý của bài văn tự sự (câu chuyện diễn ra theo trình tự: mở đầu, diễn biến, kết thúc) 2. Dàn ý của một bài văn tự sự a) MB: Giới thiệu nhân vật sự việc tình huống xảy ra câu chuyện. b) TB: Kể lại diễn biến câu chuyện theo trình tự nhất định. c) KB: Nêu kết cục câu chuyện và cảm nghĩ của người trong cuộc (có thể là của mình hay của bất kì nhân vật nào có tham gia vào câu chuyện) *Ghi nhớ: (Sgk/95)
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học HS đọc các bài tập trong SGK và trả lời câu hỏi.	III. Luyện tập HS tự làm

Dặn dò: Học ghi nhớ

Chuẩn bị bài: Luyện nói: Kể chuyện theo ngôi kể kết hợp với miêu tả và biểu cảm

LUYỆN NÓI
KỂ CHUYỆN THEO NGÔI KỂ KẾT HỢP VỚI MIÊU TẢ VÀ BIỂU CẢM

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: HS chuẩn bị trước bài tập ở nhà SGK/110.	I. Chuẩn bị ở nhà 1. Ôn tập về ngôi kể. a) Kể theo ngôi thứ nhất là người kể xưng tôi trong câu chuyện. b) Kể theo ngôi kể thứ ba là người kể tự giấu mình đi, gọi tên các nhân vật bằng tên gọi của chúng. Người kể có tư cách là người chứng kiến các sự việc và kể lại. d) Tùy vào mỗi cốt truyện cụ thể ở những tình huống cụ thể mà người ta lựa chọn ngôi kể cho thích hợp. 2. Chuẩn bị luyện nói: Hãy kể lại theo lời của chị Dậu.
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học HS chuẩn bị trước ở nhà kể lại đoạn truyện SGK/110 bằng ngôi thứ nhất.(đóng vai chị Dậu, cai lệ,..)	II. Luyện nói trên lớp

Dặn dò: Học ghi nhớ

Chuẩn bị bài: *Chương trình địa phương (phần Tiếng Việt)*

TUẦN 9

Tiết 33

CHƯƠNG TRÌNH ĐỊA PHƯƠNG (PHẦN TIẾNG VIỆT)

Khuyến khích HS tự thực hiện

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI
Hoạt động 1: Đọc ví dụ (SGK/90) - Ôn lại kiến thức đã học.	I. Ôn lý thuyết về từ ngữ địa phương I. Từ ngữ địa phương - Là từ ngữ chỉ sử dụng ở một (hoặc một số) địa phương nhất định.
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học HS đọc các bài tập trong SGK 91,92 và trả lời câu hỏi.	II. LUYỆN TẬP HS tự làm

Dặn dò: Học ghi nhớ

Chuẩn bị bài: Ôn tập truyện kí Việt Nam

Tiết 34

ÔN TẬP TRUYỆN KÝ VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG GHI BÀI					
Hoạt động 1: HS hệ thống các bài đã học Trả lời câu hỏi SGK/104,105	Câu 1: Hệ thống các văn bản truyện ký đã học ở HKI lớp 8:					
	STT	TÊN VĂN BẢN TÁC GIẢ	THỂ LOẠI	PHƯƠNG THỨC BIỂU ĐẠT	NỘI DUNG CHỦ YẾU	ĐẶC SẮC NGHỆ THUẬT
	1	Tôi đi học Trích “Quê mẹ” (Thanh Tịnh)	Truyện ngắn	Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm	Cảm nghĩ của cậu học trò lần đầu tiên đi học.	- Đậm chất trữ tình. - Giàu chất thơ.

	2	Trong lòng mẹ Trích “ Những ngày thơ ấu” (Nguyễn Hồng)	Hồi kí	Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm	- Nỗi cay đắng tủi cực và tình yêu thương mẹ của bé Hồng.	Lời văn chân thực, giàu cảm xúc.
	3	Tức nước vỡ bờ Trích “ Tắt đèn” (Ngô Tất Tố)	Tiểu thuyết	Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm	- Tố cáo xã hội phong kiến. - Vẻ đẹp tâm hồn và sức sống tiềm tàng của người nông dân.	- Ngôi bút sinh động, giàu kịch tính.
	4	Lão Hạc (Nam Cao)	Truyện ngắn	Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm	Số phận bi thảm và phẩm chất cao quý của người nông dân.	- Nhân vật có chiều sâu tâm lí. - Lời văn đa giọng điệu.
	Câu 2: a) Giống nhau: + Về thể loại: Đều là văn bản tự sự, là truyện ký hiện đại + Về thời gian ra đời: Trước CM T8, trong giai đoạn 1930 – 1945. + Về đề tài, chủ đề: Đều lấy đề tài về con người và cuộc sống xã hội đương thời của tác giả, đi sâu vào miêu tả số phận của những con người cực khổ, bị vùi dập. + Giá trị tư tưởng: Chứa chan tinh thần nhân đạo (yêu thương, trân trọng những tình cảm những phẩm chất đẹp đẽ, cao quý của con người, tố cáo những gì tàn ác, xấu xa). + Giá trị nghệ thuật: Bút pháp chân thực, hiện thực gần gũi với đời sống, ngôn ngữ giản dị, cách kể chuyện và miêu tả, tả người, tả tâm lý rất cụ thể, hấp dẫn. b) Khác nhau: (Những nét riêng của mỗi văn bản) - Xem phần 1					

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học Viết đoạn văn cảm nhận một nhân vật (lão Hạc, Chị Dậu,) mà em thích nhất.	II. Luyện tập: Tự cảm nhận một nhân vật mà em thích nhất.
---	---

Dặn dò: Học ghi nhớ

Chuẩn bị bài: Tiết đọc sách

Tiết 35,36:

KIỂM TRA GIỮA KÌ I

HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC	NỘI DUNG KIỂM TRA
Hoạt động 1: Ôn lại các kiến thức đã học.	1. Tiếng Việt: - Trợ từ, thán từ, tình thái từ 2. Văn bản: - Tôi đi học - Trong lòng mẹ
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá giữa kì Viết đoạn văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về tình mẫu tử..	II. Viết đoạn văn nghị luận HS tự chuẩn bị

Dặn dò: Chuẩn bị bài : *Nói quá, Nói giảm nói tránh.*
